

Số: /QĐ-UBND

Thái Bình, ngày tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về quỹ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2700/TTr-SNV ngày 26/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục:

- 07 (bảy) thủ tục hành chính mới ban hành, 09 (chín) thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về quỹ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ (có Phụ lục I kèm theo);

- 07 (bảy) thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý nhà nước về quỹ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện (có Phụ lục II kèm theo).

Điều 2. Nội dung chi tiết các thủ tục hành chính này thực hiện theo Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ.

Điều 3. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ quan có liên quan cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; xây dựng, ban hành quy trình chi tiết, quy trình nội bộ, quy trình điện tử các

thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10/12/2024.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, NCKS. (Tường)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lại Văn Hoàn

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ QUỸ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ.

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH.

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ.	Quản lý nhà nước về quỹ.	30 ngày	Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc dịch vụ bưu chính.	Không.	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
2	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ.	Quản lý nhà nước về quỹ.	30 ngày	Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc dịch vụ bưu chính.	Không.	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
3	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ.	Quản lý nhà nước về quỹ.	30 ngày	Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc dịch vụ bưu chính.	Không.	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
4	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ.	Quản lý nhà nước về quỹ.	30 ngày	Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc dịch vụ bưu chính.	Không.	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động.	Quản lý nhà nước về quỹ.	30 ngày	Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc dịch vụ bưu chính.	Không.	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
6	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ.	Quản lý nhà nước về quỹ.	30 ngày	Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc dịch vụ bưu chính.	Không.	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
7	Thủ tục quỹ tự giải thể.	Quản lý nhà nước về quỹ.	30 ngày	Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc dịch vụ bưu chính.	Không.	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ.

STT	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Mã thủ tục hành chính	Tên Văn bản quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ. (<i>Thủ tục số 16, mục III tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh</i>)	1.003822.000.00.00.H54	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
2	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ. (<i>Thủ tục số 17, mục III tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh</i>)	2.001590.000.00.00.H54	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
3	Thủ tục công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ. (<i>Thủ tục số 14, mục III tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh</i>)	2.001567.000.00.00.H54	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ

STT	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Mã thủ tục hành chính	Tên Văn bản quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
4	Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ. (<i>Thủ tục số 15, mục III tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh</i>)	1.003621.000.00.00.H54	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
5	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ. (<i>Thủ tục số 18, mục III tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh</i>)	1.003916.000.00.00.H54	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
6	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động. (<i>Thủ tục số 19, mục III tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh</i>)	1.003950.000.00.00.H54	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
7	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ. (<i>Thủ tục số 20, mục III tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh</i>)	1.003920.000.00.00.H54	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
8	Thủ tục đổi tên quỹ. (<i>Thủ tục số 21, mục III tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh</i>)	1.003879.000.00.00.H54	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
9	Thủ tục quỹ tự giải thể. (<i>Thủ tục số 22, mục III tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh</i>)	1.003866.000.00.00.H54	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ

Phụ lục II**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ QUỸ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN.***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ.	Quản lý nhà nước về quỹ.	30 ngày	Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, thành phố hoặc dịch vụ bưu chính.	Không.	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
2	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ.	Quản lý nhà nước về quỹ.	30 ngày	Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, thành phố hoặc dịch vụ bưu chính.	Không.	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
3	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ.	Quản lý nhà nước về quỹ.	30 ngày	Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, thành phố hoặc dịch vụ bưu chính.	Không.	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
4	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ.	Quản lý nhà nước về quỹ.	30 ngày	Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, thành phố hoặc dịch vụ bưu chính.	Không.	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
5	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động.	Quản lý nhà nước về quỹ.	30 ngày	Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, thành phố hoặc dịch vụ bưu chính.	Không.	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
6	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ.	Quản lý nhà nước về quỹ.	30 ngày	Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, thành phố hoặc dịch vụ bưu chính.	Không.	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ
7	Thủ tục quỹ tự giải thể.	Quản lý nhà nước về quỹ.	30 ngày	Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, thành phố hoặc dịch vụ bưu chính.	Không.	Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ